TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **36**/2019/HS-ST
Ngày : 19-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Phan Trung Thành**

+ Ông **Nguyễn Ry**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hòa**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **K' Kràng**- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/TLST- HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị Diễm H**; tên gọi khác: không; sinh năm 1991 tại Lâm Đồng.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Tổ 8, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D, sinh năm 1962 và bà La Thị D, sinh năm 1960; chồng: chưa có; con: có một người con sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: Ngày 17/8/2017 bị Công an phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản chưa chấp hành nộp phạt; ngày 19/7/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng kể từ ngày 19/6/2018.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2019 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 (vắng mặt).
Địa chỉ: 118 Nguyễn Thái Học, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị Diễm H (1991), hộ khẩu thường trú tại tổ 8, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 17/08/2017 bị Công an Phường L, thành phố B xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "trộm cắp tài sản", chưa chấp hành nộp phạt. Đến ngày 14/06/2018 H tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/06/2018, H rủ Phan Thành P đến vườn cây mắc ca của ông Nguyễn Văn T tại thôn 5, xã Lộc Q, huyện B, tỉnh Lâm Đồng để hái trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi đến vườn ông T, H vào trong vườn hái quả mắc ca còn P đứng ngoài cảnh giới. Sau khi H hái được 4,8kg quả mắc ca bỏ vào bao thì cùng với P mang đi bán cho một hộ dân tại xã Lộc An, huyện Bảo Lâm được 118.000 đồng chia nhau tiêu xài. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, H và P tiếp tục vào vườn ông T để hái trộm quả mắc ca. Khi H và P đã hái được 17kg thì bị anh Nguyễn Mạnh L (con trai của ông T) phát hiện thu giữ 17kg quả mắc ca. Do H và P xin tha nên anh L cho về. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, H tiếp tục cùng với Nguyễn Đình Nguyên H (1988) và đối tượng tên Gi(Gig) đến vườn ông T để hái trộm quả mắc ca. Khi đến vườn ông T, H sợ bị phát hiện nên đi bộ bỏ về thì bị ông T phát hiện đưa lên Công an xã Lộc Q, huyện B lập biên bản. Sau đó ông T cùng gia đình truy tìm nhưng không bắt được H và Gi, và khoảng lúc 18 giờ cùng ngày phát hiện một bao đựng quả mắc ca có trọng lượng là 20kg tại vườn.

Theo kết luận định giá tài sản số 67/KLĐG ngày 19/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm xác định: Quả mắc ca tươi vào ngày 14/06/2018 có giá là 30.000 đồng/kg, tổng 03 lần số quả mắc ca tươi bị hái trộm là 41,8kg có giá trị là 1.254.000 đồng. Trong đó số quả mắc ca tươi H và P trực tiếp trộm cắp là 21,8 kg có giá trị là 654.000 đồng.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Bị cáo Bùi Thị Diễm H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Thị Diễm H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Thị Diễm H từ 12 đến 15 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đối với ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản là 37 kg quả mắc ca và không yêu cầu gì thêm. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Phan Thành P đã tham gia 02 lần trộm cắp quả mắc ca tươi của ông T cùng với bị cáo H nhưng không đủ định lượng, tại thời điểm thực hiện việc trộm cắp P không có tiền án, tiền sự nên không xem xét xử lý hình sự đối với P. Đối với Nguyễn Đình Nguyên H bị cáo H khai có tham gia trộm cắp quả mắc ca của ông T nhưng H không thừa nhận nên không có căn cứ xử lý đối với H. Đối với đối tượng

tên Gi (Gig) không có mặt tại địa P chưa làm việc được nên tách ra tiếp tục điều tra xác minh khi nào có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo Bùi Thị Diễm H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

+ Chủ tọa công bố toàn bộ lời khai của ông Nguyễn Văn T trùng khớp với lời khai của bị cáo. Ông T đã nhận lại tài sản là 37 kg quả mắc ca tươi và không có yêu cầu gì thêm.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo Bùi Thị Diễm H thể hiện:

Bị cáo Bùi Thị Diễm H là đối tượng nghiện ma túy, có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể Ngày 17/08/2017 bị Công an Phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nộp phạt. Bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thôn 5, xã Lộc Q, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Lợi dụng khi không có chủ sở hữu trông coi tài sản, đồng thời muốn có tiền để mua ma túy sử dụng nên ngày 14/6/2018 Bùi Thị Diễm H đã lén lút, bí mật chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn T trú tại phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng 21,8 kg quả mắc ca tươi. Tại kết luận định giá tài sản số 67/KLĐG ngày 19/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm xác định: Quả mắc ca tươi vào ngày 14/06/2018 có giá là 30.000 đồng/kg. Tổng 02 lần trộm cắp quả mắc ca tươi là 21,8kg thành tiền là 654.000 đồng. Do đó, hành vi của cáo Bùi Thị Diễm H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố đối với bị cáo H là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu về tình hình trật tự trị an tại địa P. Bị cáo

có nhân thân không tốt, là đối tượng nghiện ma túy, ngày 19/7/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng kể từ ngày 19/6/2018, không có nghề nghiệp. Vì vậy xét thấy cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để giáo dục, răn đe, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Phan Thành P có tham gia 02 lần trộm cắp quả mắc ca tươi khối lượng 21,8 kg có trị giá 654.000 đồng của ông T cùng với H. Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp P không có tiền án, tiền sự, số lượng quả mắc ca trộm cắp không đủ định lượng nên không xử lý hình sự đối với P là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Quá trình điều tra bị cáo H có khai việc trộm cắp quả mắc ca tươi có sự tham gia của Nguyễn Đình Nguyên H và đối tượng tên Gi (Gig). Nhưng H không thừa nhận nên không có căn cứ để xử lý H là đúng pháp luật. Đối tượng tên Gi (Gig) hiện không có mặt tại nơi cư trú và chưa làm việc được nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản là 37 kg quả mắc ca tươi và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 37 kg quả mắc ca tươi. Sau khi định giá đã trả lại cho ông Nguyễn Văn T là chủ sở hữu hợp pháp xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về "Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án" buộc bị cáo Bùi Thi Diễm H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Diễm H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị Diễm H 09 *(chín)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2019.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Thị Diễm H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Bảo Lâm;*
- *Công an huyện Bảo Lâm;*
- *Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Thị Bích Thủy